

Số:

Quảng Ngãi, Ngày 03 tháng 10 năm 2022

KẾ HOẠCH

Phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số và kinh tế số, xã hội số năm 2023 của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi

Căn cứ Quyết định số 906/QĐ-UBND ngày 11/7/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022 – 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 119/KH-UBND ngày 09/10/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về Triển khai thực hiện Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 của tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Kế hoạch số 169/KH-UBND ngày 09/12/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi về Phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 11/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về Triển khai thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ Chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 28/4/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về Thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 02/8/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Truyền thông về Chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2022- 2025;

Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi lập Kế hoạch phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số và kinh tế số, xã hội số năm 2023, với những nội dung sau:

Phần thứ nhất

Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số và kinh tế số, xã hội số năm 2022

I. Kết quả thực hiện

Ban Dân tộc tỉnh đã ban Kế hoạch số 560/KH-BDT ngày 27/8/2021 về

việc ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền điện tử và hướng tới Chính quyền số năm 2022 của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi và văn bản số 87/BDT-VP ngày 14/02/2022 về việc thực hiện rà soát, đánh giá lại nhiệm vụ, kinh phí đã bố trí để phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số. Theo đó, dự kiến trong năm 2022 sẽ thực hiện: (1) Nâng cấp cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin (CNTT) của cơ quan: mua mới 02 bộ máy vi tính với tổng kinh phí là 48 triệu đồng; (2) mua sắm thiết bị cho phòng họp trực tuyến với tổng kinh phí là 135 triệu đồng; (3) mua sắm phần mềm bản quyền diệt virus cho toàn bộ máy tính trong cơ quan; (4) hoạt động của Trang thông tin điện tử của Ban Dân tộc tỉnh. Tuy nhiên đến nay mới chỉ thực hiện mua sắm phần mềm bản quyền diệt virus cho toàn bộ máy tính trong cơ quan với tổng kinh phí là 2,299 triệu đồng và chi hoạt động của Trang thông tin điện tử của Ban Dân tộc tỉnh với tổng kinh phí là 10,388 triệu đồng bằng nguồn kinh phí chi thường xuyên của cơ quan. Những nội dung khác trong năm 2022 chưa được bố trí kinh phí nên không thực hiện được.

Ban Dân tộc tỉnh đã thực hiện rà soát, đánh giá lại nhiệm vụ, kinh phí đã bố trí để phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số tại Công văn số 87/BDT-VP ngày 14/02/2022, trong đó xây dựng dự toán kinh phí để phát triển chính quyền điện tử, chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 là 408 triệu đồng; đã ban hành Công văn số 345/BDT-VP ngày 30/5/2022 để triển khai, quán triệt đến toàn thể công chức nội dung Chỉ thị số 19-CT/TU ngày 18/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng đối với chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; đề xuất tại Công văn số 342/BDT-VP triển khai thử nghiệm sản phẩm chuyển đổi số: Hệ thống E-Cabinet quản lý toàn bộ thông tin tài liệu, hồ sơ, văn bản, chương trình nội dung liên đến các phiên họp (các cuộc họp cơ quan, lãnh đạo Ban và các phòng thuộc Ban) và Hệ thống Phần mềm Sổ tay Đảng viên để triển khai các chương trình hoạt động, quản lý Đảng viên, quản lý giao việc, cập nhật thông tin, quản lý thông tin cá nhân, tài liệu Đảng, đóng góp ý kiến để xây dựng tổ chức Đảng.

Ngoài ra, Ban Dân tộc tỉnh đã xây dựng Kế hoạch truyền thông về Chuyển đổi số giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số giai đoạn 2022 -2025; Báo cáo tình hình chi năm 2022 và dự kiến nhu cầu chi giai đoạn 2023-2025 đối với nhiệm vụ Chuyển đổi số; cung cấp thông tin, số liệu cho Sở Thông tin và Truyền thông phục vụ đánh giá hiện trạng chuyển đổi để xây dựng Chiến lược chuyển đổi số tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030. Trong năm 2022, Ban Dân tộc tỉnh cũng đã kiện toàn lại Ban biên tập, Quy chế hoạt động của Cổng thông tin điện tử thành phần của Ban cho phù hợp với tình hình thực tế hiện nay.

II. Đánh giá

1. Ưu điểm

Ban đã thực hiện kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ UBND tỉnh giao trong

năm 2022 như: Thực hiện góp ý, cung cấp số liệu, báo cáo kịp thời theo yêu cầu của UBND tỉnh và các đơn vị liên quan; các văn bản được xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng. Trong năm 2022, Ban Dân tộc tỉnh đã đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử đó là đã đề xuất UBND tỉnh thực hiện hai TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Dân tộc tỉnh lên mức độ 3. Theo đó, hai thủ tục hành chính này sẽ được thực hiện trên Cổng dịch vụ công trực tuyến.

2. Hạn chế

Có những nội dung đề ra trong kế hoạch năm 2022 nhưng chưa được bố trí kinh phí nên không thực hiện được như: Nâng cấp cơ sở hạ tầng CNTT của cơ quan mua, mua sắm thiết bị cho phòng họp trực tuyến.

Phần thứ hai

Nội dung phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số và kinh tế số, xã hội số năm 2023

I. Mục tiêu

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cơ quan, từng bước góp phần hiện đại hóa nền hành chính, hướng đến xây dựng Chính quyền số và kinh tế số, xã hội số năm 2023 tại Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi.

II. Nội dung

1. Nâng cấp hạ tầng CNTT

1.1. Căn cứ áp dụng

Kế hoạch số 560/KH-BDT ngày 27/8/2021 của Ban Dân tộc tỉnh về Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền điện tử và hướng tới Chính quyền số năm 2022 của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi; Công văn số 675/BDT-VP ngày 13/9/2022 về việc báo cáo tình hình chi năm 2022 và dự kiến nhu cầu chi giai đoạn 2023-2025 đối với nhiệm vụ Chuyển đổi số.

1.2. Mục tiêu của nhiệm vụ

Nâng cấp cơ sở hạ tầng CNTT của cơ quan

1.3. Nội dung thực hiện

Mua sắm máy vi tính thay thế các máy cũ không còn giá trị sử dụng và không đáp ứng cấu hình động động và nâng cấp mạng máy tính tại cơ quan.

1.4. Thời gian, giai đoạn thực hiện: Từ năm 2023 đến năm 2025

1.5. Phạm vi, khối lượng

- Mua mới 12 bộ máy vi tính
- Nâng cấp hệ thống mạng của cơ quan

1.6. Kinh phí và nguồn vốn

Kinh phí: 174 triệu đồng; nguồn vốn: Ngân sách nhà nước tỉnh

1.7. Đơn vị thực hiện: Ban Dân tộc tỉnh.

2. Mua sắm thiết bị cho phòng họp trực tuyến

2.1. Căn cứ áp dụng

Kế hoạch số 560/KH-BDT ngày 27/8/2021 của Ban Dân tộc tỉnh về Ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền điện tử và hướng tới Chính quyền số năm 2022 của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi; Công văn số 675/BDT-VP ngày 13/9/2022 về việc báo cáo tình hình chi năm 2022 và dự kiến nhu cầu chi giai đoạn 2023-2025 đối với nhiệm vụ Chuyển đổi số.

2.2. Mục tiêu của nhiệm vụ: Phục vụ các cuộc họp trực tuyến

2.3. Nội dung thực hiện: Mua sắm thiết bị cho phòng họp trực tuyến

2.4. Phạm vi, khối lượng

Bộ Thiết bị hội nghị bao gồm: 02 camera, 02 Speaker, 02 Mic Pod, 01 Display Hub, 01 Table Hub, 01 Remote, 01 màn hình: 30 Micro.

2.5. Thời gian, giai đoạn thực hiện: Năm 2023

2.6. Kinh phí và nguồn vốn

- Kinh phí: 300 triệu đồng

- Nguồn vốn: Vốn đầu tư thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng ĐBĐTTS và miền núi.

2.7. Đơn vị thực hiện: Ban Dân tộc tỉnh.

3. Phần mềm bản quyền diệt virus

3.1. Căn cứ áp dụng

Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 21/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2021-2025

3.2. Mục tiêu của nhiệm vụ

Đảm bảo an toàn cho toàn bộ máy vi tính, máy chủ và mạng trong cơ quan phục vụ công chức thực hiện nhiệm vụ được giao kịp thời, không bị gián đoạn.

3.3. Nội dung thực hiện

Trang bị phần mềm bản quyền diệt virus

3.4. Phạm vi, khối lượng

- Toàn bộ máy vi tính cơ quan

- Máy chủ

3.5. Thời gian, giai đoạn thực hiện: 2022 - 2025

3.6. Kinh phí và nguồn vốn

- Tổng kinh phí: 25 triệu đồng; trong đó cần phân bổ theo các năm: 2023, 2024, 2025.

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước tỉnh.

3.7. Đơn vị thực hiện: Ban Dân tộc tỉnh.

4. Hoạt động của Trang thông tin điện tử của Ban

4.1. Căn cứ áp dụng

Căn cứ Quyết định số 143/QĐ-BDT ngày 09/5/2014 của Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi về việc thành lập Trang thông tin điện tử Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi

4.2. Mục tiêu của nhiệm vụ

Đảm bảo Trang thông tin điện tử của Ban hoạt động xuyên suốt, hiệu quả

4.3. Nội dung thực hiện

Chi hoạt động Trang thông tin điện tử: Chi hoạt động của Ban Biên tập và nhuận bút.

4.4. Phạm vi, khối lượng

Toàn bộ hoạt động của Trang thông tin điện tử của Ban

4.5. Thời gian, giai đoạn thực hiện: 2022 - 2025

4.6. Kinh phí và nguồn vốn

- Tổng kinh phí: 210 triệu đồng; trong đó cần phân bổ theo các năm: 2023, 2024, 2025.

-Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước tỉnh.

4.7. Ban Dân tộc tỉnh

5. Số hoá

5.1. Căn cứ áp dụng

Căn cứ Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 24/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Thực hiện Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020 - 2025”.

5.2. Mục tiêu của nhiệm vụ

Số hoá hồ sơ, tài liệu giấy của Ban Dân tộc tỉnh

5.3. Nội dung thực hiện

Chi hoạt động thực hiện số hoá hồ sơ, tài liệu giấy của Ban Dân tộc tỉnh.

5.4. Phạm vi, khối lượng

Thực hiện số hoá hồ sơ, tài liệu giấy của Ban Dân tộc tỉnh từ năm 2020 trở về trước.

5.5. Thời gian, giai đoạn thực hiện: 2022 - 2025

5.6. Kinh phí và nguồn vốn

- Tổng kinh phí: 50 triệu đồng; trong đó cần phân bổ theo các năm: 2023, 2024, 2025.

- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước tỉnh.

5.7. Ban Dân tộc tỉnh

III. Bảng tổng hợp kế hoạch

ĐVT: triệu đồng

TT	Tên nhiệm vụ	Nội dung thực hiện	Thời gian, giai đoạn thực hiện	Kinh phí và nguồn vốn	
				Kinh phí năm 2023	Nguồn vốn
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
1	Nâng cấp hạ tầng CNTT	Mua sắm máy vi tính và nâng cấp mạng máy tính tại cơ quan	2022-2025	78	NS tỉnh
2	Mua sắm thiết bị cho phòng họp trực tuyến	Mua sắm thiết bị cho phòng họp trực tuyến	2022	300	NS tỉnh
3	Phần mềm bản quyền diệt virus	Trang bị phần mềm bản quyền diệt virus	2022-2025	5	NS tỉnh
4	Hoạt động của Trang thông tin điện tử của Ban	Chi hoạt động Trang thông tin điện tử: Chi hoạt động của Ban Biên tập và nhuận bút	2022-2025	70	NS tỉnh
5	Số hoá hồ sơ, tài liệu giấy của Ban Dân tộc tỉnh	Chi cho nhân lực thực hiện số hoá hồ sơ	2022-2025	30	NS tỉnh
Tổng				483	

Trên đây là Kế hoạch phát triển Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số và kinh tế số, xã hội số năm 2023 của Ban Dân tộc tỉnh Quảng Ngãi, Ban Dân tộc tỉnh báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng thuộc Ban;
- Lưu VT, VP (yen64).

TRƯỞNG BAN

Trần Văn Mẫn